

Số: 221 /QĐ-UBND

Củ Chi, ngày 13 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2023
trên địa bàn huyện Củ Chi**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 4291/QĐ-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ban hành Kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn Thành phố năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 4260/QĐ-UBND ngày 09 tháng 6 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện về việc ban hành Kế hoạch thực hiện chương trình cải cách hành chính và giải pháp nâng cao Chỉ số cải cách hành chính trên địa bàn huyện Củ Chi giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 7146/QĐ-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước trên địa bàn huyện Củ Chi giai đoạn 2021-2030;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Nội vụ huyện tại Tờ trình số 15/TTr-PNV ngày 05 tháng 01 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2023 trên địa bàn huyện Củ Chi.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng Phòng Nội vụ huyện, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /uu

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn huyện năm 2023
(Ban hành kèm theo Quyết định số 221 /QĐ-UBND ngày 13 tháng 01 năm 2023
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện)

I. MỤC TIÊU

1. Tập trung xây dựng, triển khai đồng bộ, chi tiết và có hiệu quả các nội dung của Chương trình tổng thể cải cách hành chính (CCHC) Nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; Chương trình CCHC và giải pháp nâng cao Chỉ số CCHC (PAR Index) của huyện giai đoạn 2021 - 2025 đã ban hành.

2. Triển khai, thực hiện có hiệu quả công tác CCHC năm 2023 gắn với Chủ đề năm của Thành phố “*Nâng cao chất lượng hoạt động công vụ, đẩy mạnh cải cách hành chính và hoàn thiện môi trường đầu tư*” và phù hợp với Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện năm 2023.

II. CHỈ TIÊU

1. Phân đầu Chỉ số CCHC của huyện (PAR Index) năm 2023 cao hơn so với năm 2022 về xếp loại và xếp hạng.

2. Thực hiện kiểm tra, khảo sát CCHC định kỳ tối thiểu 40% các cơ quan, đơn vị và tối thiểu 20% xã, thị trấn. Kiểm tra đột xuất tối thiểu 10% cơ quan, đơn vị, xã, thị trấn.

3. Về giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC)

3.1. Tỷ lệ giải quyết hồ sơ TTHC đúng hạn từ 98% trở lên trong từng lĩnh vực, riêng lĩnh vực xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo tỷ lệ đạt 95% trở lên.

3.2. Giảm tỷ lệ giải quyết hồ sơ TTHC trễ hạn trên lĩnh vực đất đai và lĩnh vực đầu tư xuống còn dưới 3%.

3.3. 100% các cơ quan, đơn vị công khai và cập nhật kịp thời tỷ lệ giải quyết hồ sơ TTHC đúng hạn/trễ hạn trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.

3.4. 100% hồ sơ TTHC giải quyết trễ hạn phải kịp thời gửi Thư xin lỗi tổ chức, cá nhân theo quy định.

4. Về tỷ lệ khảo sát ý kiến hài lòng của cá nhân và tổ chức.

4.1. Mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính Nhà nước ở từng lĩnh vực đạt 95% trở lên.

4.2. Mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với dịch vụ do đơn vị sự nghiệp công cung cấp trong các lĩnh vực giáo dục, y tế đạt 95% trở lên.

4.3. Mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức về giải quyết thủ tục hành chính đạt 95% trở lên. Trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 90%.

5. 100% phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định, thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của huyện được tiếp nhận, xử lý, trả lời và công khai kết quả trả lời trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

6. 100% các cơ quan, đơn vị công khai và cập nhật kịp thời tỷ lệ đánh giá hài lòng trên Trang thông tin điện tử của đơn vị mình, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.

7. Số hóa kết quả và hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện, cấp xã đạt tỷ lệ tối thiểu tương ứng là 40%, 35%.

8. Thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách Nhà nước đạt từ 90% trở lên.

9. 100% Ủy ban nhân dân xã, thị trấn thực hiện ứng dụng thanh toán điện tử trong giải quyết TTHC; 100% đơn vị sự nghiệp công lập về lĩnh vực giáo dục, y tế ứng dụng thanh toán điện tử trong cung ứng dịch vụ.

10. Xây dựng môi trường làm việc điện tử

10.1. 100% các văn bản, tài liệu chính thức trao đổi giữa các cơ quan hành chính Nhà nước được thực hiện trên môi trường điện tử trừ các văn bản có chứa bí mật Nhà nước.

10.2. 100% các đơn vị; cán bộ, công chức lãnh đạo; cán bộ, công chức thực hiện tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC tại các đơn vị áp dụng chữ ký số trong giải quyết hồ sơ TTHC.

10.3. 100% cán bộ, công chức sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ trong trao đổi công việc theo đúng quy định của Ủy ban nhân dân Thành phố tại Quyết định số 41/2011/QĐ-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2011.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

Bên cạnh triển khai đầy đủ và hiệu quả các nhiệm vụ của công tác CCHC theo quy định của Ủy ban nhân dân Thành phố, Ban Chỉ đạo CCHC Thành phố và Sở Nội vụ Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo tập trung thực hiện các nội dung trọng tâm như sau:

1. Công tác chỉ đạo, điều hành và truyền thông về CCHC

1.1. Tiếp tục kiện toàn Ban Chỉ đạo và Tổ Công tác Ban Chỉ đạo CCHC huyện theo quy định mới và phù hợp với đặc thù yêu cầu công tác. Yêu cầu thủ trưởng cơ quan, đơn vị phải là người trực tiếp quản lý, chỉ đạo công tác CCHC tại cơ quan, đơn vị.

1.2. Tăng cường kiểm tra, khảo sát CCHC, đẩy mạnh theo hướng đột xuất, không báo trước. Đặc biệt kiểm tra trách nhiệm người đứng đầu trong chỉ đạo,

điều hành công tác CCHC và kết quả thực hiện các chỉ tiêu CCHC. Xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra.

1.3. Kiểm tra tiến độ, xây dựng, tham mưu và triển khai các Chương trình, Đề án theo Quyết định số 4260/QĐ-UBND ngày 09 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình CCHC và giải pháp nâng cao Chỉ số CCHC trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 7146/QĐ-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình tổng thể CCHC Nhà nước trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch số 5087/KH-UBND ngày 09 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện về triển khai nhiệm vụ cụ thể thực hiện Chương trình CCHC giai đoạn 2022-2025 và giải pháp nâng cao Chỉ số CCHC trên địa bàn huyện; Công văn số 7540/QĐ-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện về triển khai Quy chế phối hợp giữa các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân quận - huyện trong công tác tham mưu và triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý Nhà nước.

1.4. Thực hiện có hiệu quả Hệ thống quản lý công tác CCHC của Thành phố.

1.5. Rà soát và tổ chức thực hiện các giải pháp cải thiện, khắc phục hạn chế, thiếu sót trong công tác đánh giá, xác định Chỉ số CCHC (PAR Index) của Ủy ban nhân dân huyện.

1.6. Khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức đưa ra đề xuất, sáng kiến. Chủ động phát hiện những mô hình, giải pháp sáng tạo trong CCHC để nhân rộng trong từng ngành, lĩnh vực và trên địa bàn huyện.

1.7. Bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác CCHC.

1.8. Tuyên truyền, truyền thông về công tác CCHC

- Tuyên truyền CCHC theo ngành, lĩnh vực, địa bàn phụ trách một cách thiết thực, phong phú, đa dạng bằng nhiều hình thức, có mô hình truyền truyền rõ ràng, hiệu quả; gắn kết quả công tác CCHC với công tác thi đua, khen thưởng.

- Có sản phẩm, mô hình tuyên truyền hiệu quả về công tác CCHC của từng cơ quan, đơn vị.

- Trang thông tin điện tử huyện và các trang mạng xã hội chính thống của các cơ quan, đơn vị phải có các chuyên mục dành riêng về công tác CCHC giới thiệu các mô hình, giải pháp hay trong thực hiện CCHC tại đơn vị.

- Hàng quý kịp thời gửi các bản tin, bài viết tuyên truyền về CCHC gửi Ban Chỉ đạo CCHC huyện.

2. Thực hiện các nội dung công tác cải cách thể chế

2.1. Nâng cao chất lượng xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất, tính hợp lý, tính khả thi và kịp thời phát hiện xử lý các bất cập, vướng mắc trong tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật trên địa

bàn huyện. Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo theo đúng tiến độ và thời gian quy định.

2.2. Xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo danh mục của Thành phố được phê duyệt.

2.3. Nghiên cứu, tham mưu thực hiện theo quy định của Thành phố về nội dung phân cấp quản lý Nhà nước theo ngành, lĩnh vực; đề xuất Thành phố phân cấp, ủy quyền cho cấp huyện, cấp xã một số nhiệm vụ, quyền hạn trên các lĩnh vực, trên cơ sở phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của từng cấp, bảo đảm sự quản lý tập trung, thống nhất của Thành phố và phát huy tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm từng cơ quan, đơn vị được ủy quyền.

2.4. Nghiên cứu các căn cứ pháp lý và quy định pháp luật để thực hiện quá trình chuyển đổi số, phục vụ có hiệu quả việc xây dựng, phát triển chính quyền số, nền kinh tế số và xã hội số.

2.5. Thực hiện theo dõi thi hành pháp luật, xử lý kịp thời kết quả theo dõi thi hành pháp luật.

2.6. Thực hiện rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, công bố kịp thời danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực.

2.7. Kịp thời xử lý văn bản trái pháp luật do cơ quan có thẩm quyền kiến nghị theo đúng thẩm quyền.

2.8. Nghiên cứu triển khai, thực hiện Đề án nâng cao chất lượng xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn huyện giai đoạn 2022 – 2025 theo yêu cầu của Thành phố.

2.9. Tăng cường tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật trên địa bàn huyện đa dạng về hình thức và phù hợp với từng đối tượng.

3. Cải cách thủ tục hành chính

3.1. Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong cải cách TTHC và giải quyết TTHC; kết quả thực hiện là cơ sở xem xét mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

3.2. Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp và hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ.

3.3. Đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, tổ chức kiện toàn Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã; triển khai Bộ nhận diện thương hiệu đáp ứng yêu cầu của nền hành chính phục vụ.

3.4. Thực hiện công khai, minh bạch trong tiếp nhận, giải quyết TTHC, bảo đảm 100% TTHC được công bố, công khai đầy đủ, đúng hạn và 100% các hồ sơ TTHC tiếp nhận, giải quyết tại các cơ quan, đơn vị được theo dõi trạng thái xử lý trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Thành phố, đồng bộ với Cổng Dịch vụ công quốc gia.

3.5. Nâng cao chất lượng giải quyết hồ sơ, TTHC đảm bảo chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Thực hiện nghiêm việc xin lỗi đối với hồ sơ trễ hẹn. Xử lý nghiêm các trường hợp sai phạm, tiêu cực phát sinh trong quá trình giải quyết hồ sơ TTHC (nếu có).

3.6. Tổ chức rà soát, đánh giá, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa TTHC liên quan đến hoạt động kinh doanh nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia; rà soát các TTHC 03 (ba) năm không phát sinh hồ sơ; kiểm soát việc cung cấp TTHC trên môi trường điện tử; mô hình, sáng kiến cải cách TTHC.

3.7. Rà soát, đơn giản hoá thủ tục hành chính nội bộ theo Quyết định 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hoá thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính Nhà nước giai đoạn 2022 - 2025.

3.8. Tổ chức triển khai đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử.

3.9. Số hóa kết quả và hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện, cấp xã đạt tỷ lệ tối thiểu tương ứng là 40%, 35%.

3.10. Tổ chức tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN) của cá nhân, tổ chức về quy định, thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của huyện đảm bảo quy định của Nghị định số 20/2008/NĐ-CP của Chính phủ (đã sửa đổi, bổ sung), Quyết định số 31/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về Quy chế quản lý, vận hành, khai thác Cổng Dịch vụ công Quốc gia và Quyết định số 24/2022/QĐ-UBND ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính Nhà nước

4.1. Đẩy mạnh rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị phù hợp với đặc điểm của huyện, của Thành phố và quy định của Chính phủ¹, giảm các tổ chức phối hợp liên ngành hoạt động kém hiệu quả; giảm đầu mối tổ chức trung gian, khắc phục triệt để sự trùng lặp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ; chủ động cải cách tổ chức bộ máy trong từng nội bộ cơ quan, đơn vị.

¹ Thực hiện sắp xếp các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện theo Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

4.2. Thực hiện sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

Tiếp tục triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 33-CTrHĐ/TU ngày 16 tháng 4 năm 2019 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

Tiếp tục thực hiện Nghị định số 98/2014/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Chính phủ quy định việc thành lập tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội tại doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế.

4.3. Tiếp tục nghiên cứu xây dựng và thực hiện Đề án đầu tư - xây dựng huyện thành quận (hoặc thành phố thuộc Thành phố Hồ Chí Minh) giai đoạn 2021 - 2030.

4.4. Tiếp tục xây dựng và thực hiện Đề án sắp xếp khu phố - ấp theo quy định của Trung ương.

4.5. Ban hành Quyết định về phân bổ biên chế hành chính, số lượng người làm việc, số lượng hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP và Nghị định số 161/2018/NĐ-CP tại các cơ quan, đơn vị và các Hội đặc thù trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm 2023 sau khi Thành phố triển khai thực hiện.

Tiếp tục thực hiện công tác tinh giản biên chế theo tiến độ của Đề án tinh giản biên chế (khối chính quyền) đã được phê duyệt và theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2018 và Nghị định số 143/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP; Nghị quyết số 25/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân Thành phố về chế độ hỗ trợ thêm đối với cán bộ nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc theo Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị định số 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ.

4.6. Tiếp tục triển khai, theo dõi, kiểm tra và đánh giá hiệu quả các nội dung ủy quyền; rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định về phân cấp quản lý giữa Ủy ban nhân dân Thành phố và huyện.

4.7. Nghiêm túc thực hiện quy chế phối hợp giữa các sở, ban - ngành, Ủy ban nhân dân quận - huyện trong công tác tham mưu và triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý Nhà nước ban hành kèm theo Quyết định số 2536/QĐ-UBND ngày 27 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

4.8. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, khảo sát, đánh giá công tác tổ chức bộ máy, phân cấp, ủy quyền, bổ nhiệm, quản lý, sử dụng biên chế hành chính, số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập, vị trí việc làm,

tinh giản biên chế và chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, cán bộ không chuyên trách xã, thị trấn năm 2023. Kịp thời xử lý các vấn đề phát hiện qua thanh tra, kiểm tra.

5. Cải cách chế độ công vụ

5.1. Thực hiện quy định về vị trí việc làm của cơ quan, tổ chức thuộc phạm vi quản lý theo quy định tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ.

5.2. Phê duyệt, điều chỉnh vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý theo quy định tại Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ.

5.3. Công khai, minh bạch và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng tuyển dụng, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức; bố trí sử dụng, đào tạo, quy hoạch, bổ nhiệm, luân chuyển và đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm đã được phê duyệt.

5.4. Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 3242/QĐ-UBND ngày 27 tháng 9 năm 2022 của UBND Thành phố ban hành Đề án thí điểm thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

5.5. Tiếp tục thực hiện đào tạo bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đổi mới phương thức, nội dung, chương trình đào tạo, bồi dưỡng theo vị trí việc làm và yêu cầu phát triển của Thành phố; gắn việc triển khai thực hiện với đánh giá trải nghiệm của học viên.

- Phân công, bố trí cử 100% cán bộ, công chức đang công tác tại cấp xã tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng do huyện và Thành phố tổ chức. Đảm bảo 100% cán bộ, công chức đang công tác tại cấp xã đạt chuẩn của cán bộ, công chức cấp xã theo quy định; trên 80% cán bộ, công chức đang công tác tại cấp xã được bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ trong năm.

- Nâng cao năng lực, trình độ ngoại ngữ của cán bộ, công chức, viên chức, nhất là cấp lãnh đạo, quản lý tại các cơ quan, đơn vị có hợp tác, làm việc với đối tác quốc tế, doanh nghiệp nước ngoài, phấn đấu có 25% - 35% cán bộ, công chức giữ chức vụ lãnh đạo đủ khả năng làm việc trong môi trường quốc tế.

5.6. Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức của Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 - 2027².

5.7. Triển khai hiệu quả Đề án nâng cao năng lực, trình độ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác CCHC ở các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 - 2025³, trong đó hoàn thành các chỉ tiêu đào tạo, bồi dưỡng để tạo nguồn công chức lãnh đạo công tác CCHC và các chuyên gia về CCHC cho Thành phố.

² Công văn số 7813/UBND-NV ngày 31/8/2022 của UBND huyện.

³ Công văn số 7522/UBND-NV ngày 23/8/2022 của UBND huyện.

5.8. Tiếp tục phát động phong trào thi đua thực hiện văn hóa công vụ đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, đưa nội dung thực hiện văn hóa công vụ vào các tiêu chí bình xét thi đua của cơ quan. Kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể có thành tích tốt và những cá nhân gương mẫu trong thực hiện văn hóa công vụ; xử lý nghiêm tập thể, cá nhân vi phạm quy định hoặc thực hiện chưa tốt văn hóa công vụ.

5.9. Triển khai thực hiện Đề án xây dựng đội ngũ công chức thanh tra công vụ đảm bảo đủ năng lực, công tâm, khách quan.

Tăng cường công tác kiểm tra đột xuất việc thực hiện quy tắc ứng xử và thực thi công vụ trên địa bàn huyện; kiểm tra tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, xử lý nghiêm tình trạng lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi cá nhân; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh những tổ chức, cá nhân sai phạm.

5.10. Triển khai xây dựng quy chế đánh giá, xếp loại chất lượng hàng quý, hàng năm, bổ sung thêm tiêu chí kết quả xử lý phản hồi thông tin trên Cổng thông tin 1022 và kết quả xử lý phản ánh kiến nghị về quy định hành chính trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Gắn với trách nhiệm của người đứng đầu trong cải cách thủ tục hành chính và giải quyết thủ tục hành chính; kết quả thực hiện là cơ sở xem xét mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

6. Cải cách tài chính công

6.1. Thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách Nhà nước (NSNN) đạt trên 90%; thực hiện nghiêm quy định về sử dụng kinh phí nguồn NSNN; tăng tính hiệu quả của việc thực hiện cơ chế tự chủ về sử dụng kinh phí quản lý hành chính.

6.2. 100% các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của huyện xây dựng ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công; thường xuyên kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý tài sản công tại các đơn vị.

6.3. Thực hiện nghiêm và đúng các quy định về cơ chế tự chủ tài chính của cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của Chính phủ. Có số đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên ổn định hoặc cao hơn so với năm 2022. Giảm tỷ lệ chi trực tiếp từ ngân sách cho đơn vị sự nghiệp. Tăng tính hiệu quả của việc thực hiện cơ chế tự chủ tại các đơn vị sự nghiệp công lập.

6.4. Tăng cường đầu tư, huy động toàn xã hội phát triển kinh tế; đẩy mạnh xã hội hóa, tăng cường các biện pháp khuyến khích đầu tư; tăng cường kiểm tra về tài chính, ngân sách, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp.

- Đổi mới và triển khai các giải pháp thu hút đầu tư; hỗ trợ hộ kinh doanh chuyển thành doanh nghiệp, hệ sinh thái khởi nghiệp và thúc đẩy hoạt động khởi nghiệp sáng tạo;

- Đẩy mạnh xã hội hóa và tăng cường các biện pháp khuyến khích đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP) đúng quy định để thu hút các nguồn lực đầu tư phát triển;

- Kịp thời triển khai các giải pháp để thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách;

- Tăng cường và bồi dưỡng nguồn thu, đảm bảo thực hiện thu ngân sách của huyện tăng so với Kế hoạch được Thành phố giao hằng năm;

- Tăng cường đối thoại doanh nghiệp, luôn đồng hành cùng doanh nghiệp. tiếp xúc, lắng nghe và giải quyết các kiến nghị, khó khăn của doanh nghiệp để tháo gỡ kịp thời tạo điều kiện cho doanh nghiệp phát triển;

6.5. 100% Ủy ban nhân dân xã, thị trấn thực hiện ứng dụng thanh toán điện tử trong giải quyết TTHC; 100% đơn vị sự nghiệp công lập về lĩnh vực giáo dục, y tế ứng dụng thanh toán điện tử trong cung ứng dịch vụ công.

6.6. Chủ động trong công tác sửa chữa, xây dựng trụ sở làm việc của các cơ quan, đơn vị, đặc biệt là trụ sở của Ủy ban nhân dân xã, thị trấn. Đầu tư trang bị cơ sở vật chất, thiết bị, phương tiện phục vụ cho các hoạt động của cán bộ, công chức, viên chức nhằm giải quyết nhu cầu chính đáng, hợp pháp của người dân, doanh nghiệp khi đến liên hệ công tác, giải quyết TTHC.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

7.1. Thực hiện kết nối liên thông các phần mềm quản lý văn bản và điều hành nội bộ để bảo đảm thông suốt từ Thành phố đến xã, thị trấn trong việc thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử; đẩy mạnh ứng dụng chữ ký số trong giải quyết hồ sơ TTHC, mở rộng việc sử dụng ứng dụng CNTT trên nền tảng điện thoại thông minh.

7.2. Tiếp tục hoàn thiện Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Thành phố, kết nối với Cổng Dịch vụ công quốc gia; thực hiện tích hợp dịch vụ thanh toán trực tuyến nghĩa vụ tài chính trong thực hiện TTHC trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia. Triển khai tích hợp chữ ký số vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Thành phố để người dân, doanh nghiệp thực hiện các dịch vụ công trực tuyến trên môi trường mạng.

7.3. Triển khai hiệu quả công tác số hoá hồ sơ, kết quả thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính.

7.4. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành hoạt động phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị nhất là ở xã, thị trấn; trong phục vụ người dân và tổ chức; mở rộng việc sử dụng trên nền tảng điện thoại thông minh.

7.5. Tăng cường sử dụng hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến cho các cuộc họp giữa Thường trực Ủy ban nhân dân Thành phố với Ủy ban nhân dân huyện và giữa các sở - ngành với Ủy ban nhân dân huyện nhằm giảm chi phí, tiết kiệm thời gian đi lại.

7.6. Thực hiện chế độ báo cáo qua Hệ thống thông tin báo cáo của Văn phòng Chính phủ theo yêu cầu.

7.7. Nâng cấp Trang thông tin điện tử huyện theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ quy định về

việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan Nhà nước trên môi trường mạng.

7.8. Duy trì và mở rộng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 để đảm bảo 100% xã, thị trấn áp dụng có hiệu quả Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong công tác hành chính Nhà nước.

8. Khảo sát, đánh giá sự hài lòng của người dân, tổ chức

8.1. Thông tin, tuyên truyền công tác CCHC một cách có hiệu quả, để người dân và doanh nghiệp hiểu đúng về kết quả thực hiện công tác CCHC của Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn và của cả Thành phố.

- Đảm bảo đầy đủ thông tin các trường dữ liệu của người dân, tổ chức khi đến thực hiện TTHC trên giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả ban hành kèm theo Mẫu số 01 của Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

- Trích xuất dữ liệu và cung cấp đầy đủ, kịp thời danh sách người dân, tổ chức đã thực hiện TTHC tại đơn vị theo yêu cầu, đề nghị của Sở Nội vụ, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố, Viện Nghiên cứu phát triển Thành phố.

8.2. Đảm bảo trong quá trình điều tra xã hội học phục vụ đánh giá Chỉ số CCHC, đo lường sự hài lòng của người dân thực hiện một cách khách quan, khoa học, phản ánh đúng kết quả thực hiện CCHC của huyện và Thành phố.

Nội dung chi tiết theo Phụ lục đính kèm

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 được bố trí từ nguồn ngân sách Nhà nước.

2. Các cơ quan chuyên môn huyện, đơn vị sự nghiệp trực thuộc huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch này trong dự toán ngân sách hàng năm được cấp có thẩm quyền giao.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn huyện và đơn vị sự nghiệp trực thuộc huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

1.1. Trên cơ sở kế hoạch công tác CCHC của huyện năm 2023 và căn cứ tình hình thực tế, các cơ quan, đơn vị xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch CCHC năm 2023 của đơn vị mình đảm bảo tiến độ và các chỉ tiêu, nội dung của huyện và đơn vị đề ra; trực tiếp chỉ đạo, quản lý, đẩy mạnh công tác CCHC tại cơ quan, địa phương, lĩnh vực mình phụ trách.

1.2. Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện triển khai, đảm bảo thực hiện có hiệu quả các tiêu chí, tiêu chí thành phần của Chỉ số CCHC theo lĩnh vực được

giao, phân công cụ thể công chức phụ trách và các bộ phận có liên quan phụ trách các tiêu chí, tiêu chí thành phần, định kỳ báo cáo giải trình kết quả và cung cấp tài liệu kiểm chứng theo quy định.

1.3. Lấy kết quả, hiệu quả, sáng tạo trong công tác CCHC để làm căn cứ, đánh giá việc hoàn thành nhiệm vụ đối với người đứng đầu tổ chức thực hiện đạt các chỉ tiêu của Kế hoạch này.

2. Ngoài việc xây dựng kế hoạch thực hiện tại cơ quan, đơn vị; Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn sau đây có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện công tác CCHC trong năm 2023 trên các lĩnh vực như sau:

2.1. Phòng Nội vụ huyện

Tham mưu công tác chỉ đạo, điều hành hoạt động CCHC; cải cách tổ chức bộ máy hành chính Nhà nước và cải cách chế độ công vụ.

Tổng hợp đánh giá việc thực hiện kế hoạch công tác CCHC, báo cáo kết quả cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện. Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện báo cáo kết quả thực hiện theo định kỳ cho Thường trực Huyện ủy, Ủy ban nhân dân Thành phố qua Hệ thống quản lý công tác CCHC thành phố Hồ Chí Minh.

2.2. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện

Thực hiện công tác kiểm soát TTHC, cải cách TTHC; tổ chức triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; chế độ báo cáo, triển khai việc tổ chức thực hiện TTHC trên môi trường điện tử.

Chỉ đạo Tổ công nghệ thông tin xây dựng chuyên mục tuyên truyền về công tác CCHC của huyện trên Trang thông tin điện tử huyện.

2.3. Phòng Tư pháp huyện

Thực hiện các nội dung công tác cải cách thể chế theo hướng dẫn của Ủy ban nhân dân Thành phố; nâng cao hiệu quả công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn huyện.

2.4. Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện

Thực hiện công tác cải cách tài chính công; bố trí kinh phí cho các đơn vị thực hiện công tác CCHC theo quy định; tham mưu các nội dung về tác động của công tác CCHC đối với kinh tế - xã hội theo chức năng quản lý Nhà nước; tiếp tục triển khai hướng dẫn thanh toán điện tử trong thực hiện TTHC tại Ủy ban nhân dân huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, tạo sự thuận lợi cho người dân và tổ chức khi tham gia sử dụng dịch vụ công.

Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện triển khai ứng dụng thanh toán điện tử trong cung ứng dịch vụ trên lĩnh vực giáo dục.

2.5. Phòng Văn hóa và Thông tin huyện

Tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền CCHC hàng năm của huyện; tuyên truyền các nội dung chủ đề năm 2023: “Nâng cao chất lượng hoạt động công vụ, đẩy mạnh cải cách hành chính và hoàn thiện môi trường đầu tư”; phối hợp cung cấp tin, bài viết tuyên truyền CCHC đến Tổ công nghệ thông tin huyện để xây dựng chuyên trang CCHC trên Trang thông tin điện tử huyện

Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hành chính Nhà nước.

Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện triển khai thực hiện “Chương trình chuyển đổi số của Thành phố Hồ Chí Minh”; phụ trách hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện số hóa kết quả và hồ sơ giải quyết TTHC đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng theo quy định của Thành phố.

2.6. Phòng Kinh tế huyện

Tiếp tục nghiên cứu, mở rộng việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan hành chính Nhà nước trên địa bàn huyện; phối hợp Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện triển khai ISO điện tử.

2.7. Đài Truyền thanh huyện

Xây dựng chuyên mục, chuyên đề về CCHC để thông tin, tuyên truyền và phản hồi ý kiến của người dân, doanh nghiệp, các cơ quan, tổ chức về công tác CCHC của Ủy ban nhân dân huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung, các cơ quan chuyên môn huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn có văn bản gửi về Phòng Nội vụ huyện để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân huyện xem xét, quyết định./. *uo*

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CỬ CHI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC

KẾ HOẠCH CỤ THỂ TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2023

(Ban hành kèm theo Quyết định số 221 /QĐ-UBND ngày 17 tháng 04 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện)

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1	Công tác chỉ đạo, điều hành và truyền thông về CCHC				
1.1	Kiến toàn Ban Chỉ đạo và Tổ Công tác Ban Chỉ đạo CCHC huyện	Quyết định	Trưởng Phòng Nội vụ huyện	Thủ trưởng cơ quan chuyên môn huyện	Khi có phát sinh
1.2.	Kiểm tra, khảo sát CCHC định kỳ 40% các phòng, ban, đơn vị trực thuộc UBND huyện và 20% xã, thị trấn.	- Kế hoạch kiểm tra - Báo cáo/Thông báo kết luận kiểm tra	Trưởng Phòng Nội vụ huyện	Thủ trưởng cơ quan chuyên môn huyện; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc huyện; Chủ tịch UBND xã, thị trấn	Hoàn thành trong tháng 10 năm 2023
1.3	Triển khai công tác đánh giá, xác định Chỉ số CCHC của huyện năm 2023	Văn bản triển khai	Trưởng phòng Nội vụ huyện	Thủ trưởng cơ quan chuyên môn huyện	Theo Kế hoạch của Thành phố
1.4	Xây dựng chuyên mục dành riêng về công tác CCHC giới thiệu các mô hình, giải pháp hay trong thực hiện CCHC tại đơn vị trên Trang thông tin điện tử huyện và các trang mạng xã hội chính thống của các cơ quan, đơn vị.	Bài viết	- Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện; - Trưởng phòng Nội vụ huyện;	Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc huyện.	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
			- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.		
1.5	Xây dựng và triển khai kế hoạch công tác thông tin, tuyên truyền CCHC	- Kế hoạch - Văn bản triển khai	Trưởng Phòng Văn hóa và Thông tin huyện	Thủ trưởng cơ quan chuyên môn huyện; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc huyện; Chủ tịch UBND xã, thị trấn	Quý I năm 2023
1.6	Hàng quý gửi ít nhất 01 bài viết/mô hình/sản phẩm tuyên truyền hiệu quả về công tác CCHC về Ban Chỉ đạo CCHC huyện (thông qua Phòng Nội vụ)	Bài viết, mô hình, sản phẩm	Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc huyện; Chủ tịch UBND xã, thị trấn	Trưởng Phòng Nội vụ huyện;	Chậm nhất ngày 07 tháng cuối cùng của quý
2	Cải cách thể chế				
2.1	Kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL năm 2023	Kế hoạch	Trưởng Phòng Tư pháp huyện	Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc huyện; Chủ tịch UBND xã, thị trấn	Quý I năm 2023
2.2	Theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn huyện năm 2023	Kế hoạch	Trưởng Phòng Tư pháp huyện	Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc huyện; Chủ tịch UBND xã, thị trấn	Quý I năm 2023
2.3	Triển khai, thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2020 về đẩy mạnh	- Quyết định, Kế hoạch.	Trưởng Phòng Nội vụ huyện	Thủ trưởng các phòng, ban huyện;	Trong năm 2023

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
	phân cấp quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực, Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước	- Báo cáo kết quả thực hiện		Chủ tịch UBND xã, thị trấn	
2.4	Tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật trên địa bàn huyện đa dạng về hình thức và phù hợp với từng đối tượng.	- Quyết định/Kế hoạch; - Báo cáo	Trưởng Phòng Tư pháp huyện	Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc huyện; Chủ tịch UBND xã, thị trấn	Trong năm 2023
3	Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)				
3.1	Đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, tổ chức kiện toàn bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã; triển khai Bộ nhận diện thương hiệu đáp ứng yêu cầu của nền hành chính phục vụ.	- Kế hoạch, văn bản chỉ đạo - Báo cáo - Bộ phận Một cửa được kiện toàn, hoạt động hiệu quả	- Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện; - Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn huyện; Chủ tịch UBND xã, thị trấn		Trong năm 2023
3.2	Thực hiện công khai, minh bạch trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, bảo đảm 100% thủ tục hành chính được công bố, công khai đầy đủ, đúng hạn và 100% các hồ sơ thủ tục hành chính tiếp nhận, giải quyết tại các cơ quan, đơn vị được theo dõi trạng thái xử lý trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Thành phố, đồng bộ với Cổng	- Thông tin về TTHC được công bố theo quy định; thông tin tiếp nhận, giải quyết TTHC được công khai, minh bạch	Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn huyện; Chủ tịch UBND xã, thị trấn.	- Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện; - Trưởng Phòng Văn hóa và Thông tin huyện.	Trong năm 2023

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
	Dịch vụ công quốc gia	- Hồ sơ TTTHC tiếp nhận, giải quyết được theo dõi trạng thái xử lý trên Hệ thống thông tin giải quyết TTTHC Thành phố, đồng bộ với Cổng Dịch vụ công quốc gia			
3.3	Tổ chức rà soát, đánh giá, đề xuất cải tiến, đơn giản hóa TTTHC liên quan đến hoạt động kinh doanh nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia; rà soát các TTTHC 03 (ba) năm không phát sinh hồ sơ; kiểm soát việc cung cấp TTTHC trên môi trường điện tử; mô hình, sáng kiến cải cách TTTHC.	- Kế hoạch; - Phương án đơn giản hóa; - Báo cáo.	Chánh Văn phòng UBND và UBND huyện	- Trưởng Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện. - Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn huyện và Chủ tịch UBND xã, thị trấn.	Trong năm 2023
3.4	Tổ chức triển khai đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTTHC, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ	- Văn bản chỉ đạo - Báo cáo	Chánh Văn phòng UBND và UBND huyện		Trong năm 2023
3.5	Số hóa kết quả và hồ sơ giải quyết TTTHC đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện, cấp xã	- Kế hoạch - Báo cáo	- Chánh Văn phòng UBND và UBND huyện;	Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn huyện.	Quý I năm 2023; ban hành Kế hoạch

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
	đạt tỷ lệ tối thiểu tương ứng là 40%, 35%	- Hồ sơ được số hóa	- Trưởng Phòng Văn hóa và Thông tin huyện; - Chủ tịch UBND xã, thị trấn		
3.6	Giải quyết hồ sơ TTHC đúng hạn từ 98% trở lên trong từng lĩnh vực, riêng lĩnh vực xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo tỷ lệ đạt 95% trở lên.	- Hồ sơ TTHC được giải quyết đúng hạn từ 98% trở lên trong từng lĩnh vực. - Hồ sơ xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo đúng hạn đạt trên 95%. - Báo cáo	Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn huyện; Chủ tịch UBND xã, thị trấn	Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện	Trong năm 2023
3.7	Giảm tỷ lệ giải quyết hồ sơ TTHC trễ hạn trên lĩnh vực đất đai xuống còn dưới 3%.	Báo cáo	- Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện; - Chủ tịch UBND xã, thị trấn.	Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện	Trong năm 2023
3.8	Mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với dịch vụ do đơn vị sự nghiệp công cung cấp trong các lĩnh vực giáo dục, y tế đạt 95% trở lên.	- Kế hoạch - Báo cáo	- Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện; - Giám đốc Trung tâm Y tế huyện; - Thủ trưởng các cơ	- Trưởng Phòng Nội vụ huyện; - Trưởng Phòng Y tế huyện.	Quý I năm 2023; ban hành Kế hoạch

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
3.9	Mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức về giải quyết TTHC đạt 95% trở lên.	Báo cáo	Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn huyện; Chủ tịch UBND xã, thị trấn	Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện	Trong năm 2023
3.10	100% phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định, TTHC được tiếp nhận, xử lý, trả lời và công khai kết quả trả lời trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đảm bảo quy định của Nghị định số 20/2008/NĐ-CP (đã sửa đổi, bổ sung), Quyết định số 31/2021/QĐ-TTg và Quyết định số 24/2022/QĐ-UBND.	Cơ quan, đơn vị xử lý 100% phản ánh, kiến nghị và cập nhật kết quả trả lời trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; Văn phòng HĐND và UBND huyện theo dõi, đôn đốc và báo cáo tình hình tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị trên địa bàn huyện.	- Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện; - Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn huyện; Chủ tịch UBND xã, thị trấn.		Khi phát sinh Định kỳ hàng quý
4	Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước				
4.1	Rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị phù hợp với đặc điểm của huyện và quy định mới, giảm các tổ chức phối hợp liên ngành hoạt động kém hiệu quả; giảm đầu mối tổ chức trung gian, khắc phục triệt để	- Kế hoạch - Quyết định - Quy chế làm việc/tổ chức và hoạt	Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn huyện	Trưởng Phòng Nội vụ huyện	Trong năm 2023

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
	sự trùng lắp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ; chủ động cải cách tổ chức bộ máy trong từng nội bộ cơ quan, đơn vị.	đồng - Báo cáo			
4.2	Thực hiện sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập (ĐVSNCN) theo Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.	Quyết định	Trưởng Phòng Nội vụ huyện	Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc huyện	Trong năm 2023
4.3	Xây dựng, thực hiện việc sắp xếp khu phố - ấp theo quy định của Trung ương	Đề án	Trưởng Phòng Nội vụ huyện.	Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc huyện; Chủ tịch UBND xã, thị trấn	Trong năm 2023
4.4	Thực hiện việc giao biên chế định kỳ hằng năm phù hợp với vị trí việc làm của từng cơ quan, đơn vị theo Nghị định 62/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức; Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong ĐVSNCN	Quyết định	Trưởng Phòng Nội vụ huyện	Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc huyện; Chủ tịch UBND xã, thị trấn	Trong năm 2023
4.5	Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế theo kế hoạch, đề án đã đề ra và theo Nghị định số 143/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ.	Quyết định	Trưởng Phòng Nội vụ huyện	Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc huyện; Chủ tịch UBND xã, thị trấn	Trong năm 2023

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
4.6	Thực hiện công tác kiểm tra việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và biên chế hiện có của các cơ quan đơn vị; trong đó đảm bảo số lượng cấp phó của cơ quan, đơn vị theo quy định; đảm bảo tuyển dụng, sử dụng, bố trí CBCCVC phải theo đúng yêu cầu vị trí việc làm và quy định pháp luật	- Kế hoạch kiểm tra - Báo cáo/Thông báo kết luận; giải pháp khắc phục	Trưởng Phòng Nội vụ huyện	Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc huyện; Chủ tịch UBND xã, thị trấn	Hoàn thành trong tháng 10 năm 2023
5	Cải cách chế độ công vụ				
5.1	Công khai, minh bạch và đổi mới hình thức tuyển dụng, sử dụng, đào tạo, quy hoạch, bổ nhiệm, luân chuyển và đánh giá, phân loại CBCCVC theo vị trí việc làm đã được phê duyệt	- Văn bản triển khai theo quy định - Đề xuất triển khai mới	Trưởng Phòng Nội vụ huyện	Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc huyện; Chủ tịch UBND xã, thị trấn	Trong năm 2023
5.2	Phân công, bố trí cử 100% cán bộ, công chức đang công tác tại cấp xã tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng huyện và Sở Nội vụ Thành phố tổ chức.	- Văn bản cử tham gia các lớp; - Báo cáo kết quả đào tạo	- Trưởng Phòng Nội vụ huyện; - Chủ tịch UBND xã, thị trấn.	Trưởng Phòng Nội vụ huyện	Trong năm 2023
5.3	Triển khai, thực hiện Quyết định số 2679/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2022 của UBND Thành phố về ban hành Đề án đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức của Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 - 2027.	Kế hoạch	- Trưởng Phòng Nội vụ huyện. - Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc huyện; Chủ tịch UBND		Trong năm 2023

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
			xã, thị trấn		
5.4	Triển khai, thực hiện Quyết định số 2709/QĐ-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2022 của UBND Thành phố phê duyệt Đề án nâng cao năng lực, trình độ đội ngũ CBCCVC làm công tác CCHC ở các Sở, ngành, UBND các cấp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 - 2025	Kế hoạch	- Trưởng Phòng Nội vụ huyện. - Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc huyện; Chủ tịch UBND xã, thị trấn		Trong năm 2023
5.5	Triển khai Đề án tạo động lực và giữ chân CBCCVC và người lao động trong bộ máy chính quyền đô thị Thành phố Hồ Chí Minh	- Quyết định; - Kế hoạch	- Trưởng Phòng Nội vụ huyện. - Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc huyện; Chủ tịch UBND xã, thị trấn		Trong năm 2023

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
5.6	Triển khai xây dựng Đề án xây dựng đội ngũ công chức thanh tra công vụ đảm bảo đủ năng lực, công tâm, khách quan theo quy định của Thành phố.	- Quyết định; - Kế hoạch	- Trưởng Phòng Nội vụ huyện; - Chánh Thanh tra huyện.	Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc huyện; Chủ tịch UBND xã, thị trấn.	Trong năm 2023
5.7	Tăng cường công tác kiểm tra đột xuất việc thực hiện quy tắc ứng xử và thực thi công vụ trên địa bàn huyện	- Thông báo kiểm tra - Báo cáo	- Trưởng Phòng Nội vụ huyện; - Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc huyện; Chủ tịch UBND xã, thị trấn.	Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc huyện; Chủ tịch UBND xã, thị trấn.	- Quý I năm 2023: Thông báo lịch kiểm tra công vụ - Kiểm tra thường xuyên trong năm 2023. - Báo cáo trong tháng 11 năm 2023
6	Cải cách tài chính công				

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
6.1	Thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách Nhà nước đạt trên 90%; thực hiện nghiêm quy định về sử dụng kinh phí nguồn ngân sách Nhà nước	- Kế hoạch triển khai thực hiện - Báo cáo kết quả	Trưởng phòng Kế hoạch chính – Tài chính huyện	Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc huyện; Chủ tịch UBND xã, thị trấn	Trong năm 2023
6.2	100% các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của huyện xây dựng ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công	- Quyết định - Báo cáo kiểm tra	Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc huyện; Chủ tịch UBND xã, thị trấn	Trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch huyện	Trong Quý II năm 2023
6.3	Thực hiện nghiêm và đúng các quy định về cơ chế tự chủ tài chính của cơ quan nhà nước và ĐVSNNCL theo quy định của Chính phủ. Có số ĐVSNNCL tự đảm bảo chi thường xuyên cao hơn năm 2022. Giảm tỷ lệ chi trực tiếp từ ngân sách cho đơn vị sự nghiệp. Tăng tính hiệu quả của việc thực hiện cơ chế tự chủ tại các ĐVSNNCL	- Kế hoạch kiểm tra - Báo cáo	Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc huyện; Chủ tịch UBND xã, thị trấn	Trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch huyện	Quý I năm 2023; Ban hành Kế hoạch.

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
6.4	Thực hiện nghiêm và đúng các quy định về tự chủ, tự chịu trách nhiệm về kinh phí quản lý hành chính theo quy định của Chính phủ; thường xuyên kiểm tra các DVSNCL thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm.	Báo cáo	Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc huyện; Chủ tịch UBND xã, thị trấn	Trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch huyện	Trong năm 2023
6.5	100% UBND xã, thị trấn thực hiện ứng dụng thanh toán điện tử trong giải quyết TTHC;	Báo cáo	Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc huyện; Chủ tịch UBND xã, thị trấn	- Trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch huyện; - Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện.	Trong năm 2023
6.6	100% DVSNCL về lĩnh vực giáo dục, y tế ứng dụng thanh toán điện tử trong cung ứng dịch vụ công.	Báo cáo	- Giám đốc Trung tâm Y tế huyện; - Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập ngành Giáo dục – Đào tạo.	- Trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch huyện; - Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện.	Trong năm 2023

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
6.7	Chủ động trong công tác sửa chữa, xây dựng trụ sở làm việc của các cơ quan, đơn vị, đặc biệt là trụ sở của UBND xã, thị trấn. Đầu tư trang bị cơ sở vật chất, thiết bị, phương tiện phục vụ cho các hoạt động của CBCCVC nhằm giải quyết nhu cầu chính đáng, hợp pháp của người dân, doanh nghiệp khi đến liên hệ công tác, giải quyết TTHC.	Báo cáo	Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc huyện; Chủ tịch UBND xã, thị trấn	Trường phòng Tài chính – Kế hoạch huyện	Trong năm 2023
7	Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số				
7.1	Tiếp tục triển khai sử dụng hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến cho các cuộc họp giữa Thường trực UBND Thành phố với UBND huyện và giữa các sở - ngành với UBND huyện nhằm giảm chi phí, tiết kiệm thời gian đi lại.	- Hợp trực tuyến - Ứng dụng, phần mềm cải tiến	- Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện; - Chủ tịch UBND xã, thị trấn.		Trong năm 2023
7.2	Bổ trí phương tiện làm việc hiệu quả, hiện đại cho đội ngũ CBCCVC thuộc thẩm quyền quản lý	- Nâng cấp, mở rộng hệ thống cơ sở vật chất, phương tiện giải quyết công việc - Báo cáo	Thủ trưởng các phòng, ban huyện; Chủ tịch UBND xã, thị trấn		Trong năm 2023
7.3	100% văn bản, tài liệu giải quyết công việc trao đổi giữa các cơ quan hành chính được thực hiện dưới dạng điện tử (trừ những văn bản mật).	- Báo cáo kết quả thực hiện - Báo cáo kết quả	Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc huyện; Chủ tịch UBND xã, thị trấn	Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện	Trong năm 2023

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
		kiểm tra			
7.4	100% cán bộ, công chức sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ trong trao đổi công việc theo đúng quy định của Ủy ban nhân dân Thành phố tại Quyết định số 41/2011/QĐ-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2011	- Báo cáo kết quả thực hiện - Báo cáo kết quả kiểm tra	Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc huyện; Chủ tịch UBND xã, thị trấn	Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện	Trong năm 2023
7.5	Thực hiện chế độ báo cáo qua Hệ thống thông tin báo cáo của Văn phòng Chính phủ theo yêu cầu.	Ứng dụng	- Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện. - Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn huyện; Chủ tịch UBND xã, thị trấn.	Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện	Trong năm 2023

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI